

Số 28/KH-THNK

Cầu Đất, ngày 26 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
Ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong nhà trường
Năm học 2023- 2024

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của UBND Quận; Phòng GD&ĐT về Ứng dụng Công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục, trường Tiểu học Nguyễn Khuyến xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2023- 2024 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục.
- Thực hiện tốt khâu đột phá về ứng dụng công nghệ thông tin theo tinh thần Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ quận Ngô Quyền.
- Hoàn thiện hệ thống, hạ tầng công nghệ thông tin nhằm đáp ứng nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý và giảng dạy.

2. Yêu cầu

- Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, trong hoạt động dạy - học, kiểm tra, đánh giá được thực hiện thường xuyên, liên tục.
- Xây dựng kế hoạch chuẩn bị các điều kiện đảm bảo phù hợp với hiện trạng thực tế, nhu cầu và khả năng thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin của nhà trường.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp về "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong quản lý và trong dạy học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo năm học 2023- 2024 và giai đoạn 2021-2025" tại đơn vị.

2. Nhà trường có giải pháp lưu trữ bài giảng điện tử, bài giảng điện tử, kho tài liệu và dữ liệu điện tử, ngân hàng bài kiểm tra... hình thành kho học liệu dạy học của trường. Tổ chức có hiệu quả các hình thức dạy học trực tuyến (Nếu có).

3. Việc tổ chức các hoạt động ứng dụng CNTT phải bảo đảm đáp ứng các tiêu chí an toàn, an ninh thông tin; tuyên truyền cho toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin

khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

4. Chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong toàn đơn vị.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị nhà trường và quản lý nhà nước về giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, minh bạch.

a) Hoàn thiện môi trường pháp lý, xây dựng không gian làm việc số

- Thực hiện các quy trình, quy định xây dựng môi trường, không gian làm việc số đến cán bộ, giáo viên, giữa cơ quan quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục khi được triển khai.

- Thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá chuyên đổi số khi được triển khai; xây dựng quy trình thực hiện khi triển khai các hệ thống CNTT phục vụ chuyển đổi số trong giáo dục, nhằm bảo đảm tính hiện đại, đồng bộ và hiệu quả khi triển khai.

- Thực hiện tốt hệ thống phần mềm quản trị nhà trường đang sử dụng đồng bộ trong toàn tỉnh và các phần mềm tiện ích khác trong nhà trường; tăng cường tương tác trực tuyến giữa cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và nhân viên; hướng đến chất lượng, hiệu quả giáo dục và sự tiện lợi cho phụ huynh và học sinh.

- Chuyển đổi 50% các quy trình công việc tại trường như: học bạ điện tử (khối 1), sổ đăng bộ điện tử, quy trình công tác thi đua; đánh giá giáo viên cuối năm; quản lý học sinh....

b) Thực hiện mô hình trường học ứng dụng CNTT, từng bước chuyển đổi các loại sổ giấy theo quy định thành sổ điện tử.

- Trên nền tảng cơ sở dữ liệu ngành kết nối với hệ thống phần mềm quản trị nhà trường để triển khai sử dụng các sổ điện tử gồm: sổ theo dõi kết quả đánh giá học tập và rèn luyện của học sinh, học bạ điện tử, sổ đăng bộ điện tử và các sổ điện tử khác phù hợp với điều kiện và yêu cầu của nhà trường.

Năm học 2023- 2024:

+ Hoàn thành mô hình trường học ứng dụng CNTT mức cơ bản.

+ Sử dụng sổ điện tử quản lý học sinh thay cho sổ giấy trên phần mềm quản trị nhà trường vnEdu.

+ Quản lý và sử dụng hồ sơ điện tử, chữ ký số

- Dữ liệu sổ điện tử quản lý học sinh có thể chuyển giao giữa các cơ sở giáo dục trong tỉnh khi học sinh chuyển trường, đồng thời có thể in ra từ phần

mềm, đáp ứng đúng- đủ nội dung, có xác nhận của người có thẩm quyền hoặc gắn chữ ký số.

- Tăng cường kết nối trực tuyến, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường, khuyến khích áp dụng thêm các giải pháp tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động để kết nối với 100% phụ huynh, học sinh.

- Có kế hoạch làm tốt công tác tuyển sinh đầu cấp bằng hình thức trực tuyến. Từ đầu năm học thực hiện tốt công tác truyền thông cho phụ huynh biết và có phương án hướng dẫn phụ huynh thực hiện dịch vụ công trực tuyến tuyển sinh đầu cấp, chuẩn bị sẵn sàng cho công tác tuyển sinh đầu cấp vào cuối năm học, vừa đảm bảo mục tiêu phòng chống dịch bệnh, vừa tăng tính tiện lợi cho phụ huynh khi đăng ký tuyển sinh vào lớp đầu cấp cho con.

- Thực hiện việc thanh toán, chi trả tiền lương và các khoản phụ cấp khác theo quy định không dung tiền mặt đạt 100%.

- Thực hiện việc thu phí các khoản đóng góp của phụ huynh trong năm học 2023- 2024, đạt 70% trở lên với một số dịch vụ. Phấn đấu đến tháng 12/2024, triển khai đạt 90% với tất cả các khoản đóng góp và dịch vụ khác.

c) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu.

- Thực hiện thống nhất chuẩn dữ liệu về trường, lớp, giáo viên, học sinh theo Quyết định số 1904/QĐ-BGDĐT ngày 04/7/2019 của Bộ GDĐT (Quy định kỹ thuật về dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục phổ thông); Xây dựng bộ dữ liệu danh mục trường, lớp, giáo viên, học sinh; mỗi giáo viên, học sinh có một mã định danh để có thể đồng bộ dữ liệu danh mục giữa các hệ thống phần mềm; quy định giải pháp công nghệ phù hợp để mỗi người dùng có thể đăng nhập một tài khoản dùng chung cho nhiều hệ thống phần mềm (SSO).

- Thực hiện đúng quy trình, quy định việc sử dụng các sổ điện tử trong nhà trường, dữ liệu từ các sổ điện tử được kết nối cập nhật vào cơ sở dữ liệu ngành, nhằm đảm bảo tính chính xác, cập nhật kịp thời của dữ liệu. Tiếp tục cập nhật đúng các thay đổi mới của dữ liệu về mạng lưới trường, lớp học, đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo và người học.

- Thực hiện kết nối báo cáo dữ liệu từ các cơ sở giáo dục về phòng GDĐT, sở GDĐT đến Bộ GDĐT; Chuẩn bị các điều kiện kết nối cơ sở dữ liệu ngành với cơ sở dữ liệu của tỉnh; triển khai hệ thống thông tin Trung tâm điều hành thông minh phục vụ công tác quản lý, điều hành, báo cáo, thống kê, kiểm tra, thanh tra, giám sát, cảnh báo, dự báo, xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục.

d) Thực hiện dịch vụ công trực tuyến về tuyển sinh đầu cấp học

Đạt mức độ 3, mức độ 4; sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý hành chính điện tử (Ioffice), liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa tất cả các cơ sở giáo dục với các cơ quan quản lý giáo dục ở địa phương; Giữa trường với Phòng GDĐT.

đ) Thực hiện họp, tập huấn chuyên môn trực tuyến

Tăng cường tổ chức họp, tập huấn, dự giờ, tổ chức sinh hoạt chuyên môn bằng hình thức trực tuyến; đặc biệt đối với hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Thực hiện tốt tập huấn giáo viên qua Internet theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 của Bộ GDĐT, báo cáo kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

e) Tiếp tục triển khai có hiệu quả Cổng thông tin điện tử, thư điện tử

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT; triển khai hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>).

f) Ứng dụng Công nghệ số trong việc sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt trong Nhà trường.

* Thực hiện việc thanh toán, chi trả lương, phụ cấp và các hoạt động khác cho cán bộ, giáo viên, nhân viên thông qua chuyển khoản trong năm học 2023-2024 đạt 100%.

2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.

a) Tích cực ứng dụng Công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp giảng.

- Sử dụng có hiệu quả các phần mềm khai thác miễn phí trong công tác giảng dạy.
- Tổ chức giảng dạy, kiểm tra hiệu quả trên hệ thống trường học trực tuyến.
- Thực hiện triển khai có hiệu quả phần mềm soạn bài giảng điện tử.
- Tổ chức việc đánh giá học sinh thường xuyên và định kỳ trong học bạ được cập nhật dữ liệu trên cơ sở dữ liệu ngành.

b) Triển khai, sử dụng tốt hệ thống thư viện điện tử

- Đề cung cấp tài liệu soạn giảng cho giáo viên và tài liệu học tập cho học sinh. Tổ chức chọn lọc, từng bước bổ sung tài liệu có chất lượng tốt vào kho tài liệu thư viện điện tử, gắn với hệ thống quản lý kho tài nguyên dạy học chung, kết nối với các trang tài nguyên dạy học các trường.

3. Triển khai tốt công tác thống kê giáo dục

a) Thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

b) Cập nhật bổ sung dữ liệu về cơ sở vật chất và thiết bị trường học; nước sạch, nhà vệ sinh trường học, công tác y tế trường học... theo quy định của Bộ GDĐT.

c) Kiểm tra, rà soát, đánh giá tính khớp đúng các chỉ tiêu theo mẫu biểu báo cáo thống kê trước khi chuyển dữ liệu nộp báo cáo lên cấp trên.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số phục vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường.

a) Lựa chọn nội dung và tổ chức các khóa bồi dưỡng chuyên đề kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường, xem xét triển khai tập huấn phù hợp một số nội dung:

- Kỹ năng tổ chức, quản lý và thực hiện các hoạt động dạy học trực tuyến:

+ Trên 80% giáo viên có kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến.

+ 50% sử dụng được phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học;

+ 100% cán bộ quản lý có kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến. Quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của ngành Giáo dục như: các phân hệ báo cáo trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, hệ thống thông tin quản lý thông tin phổ cập giáo dục và chống mù chữ.

- Động viên, khuyến khích cán bộ, giáo viên bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số theo vị trí việc làm của viên chức theo quy định.

b) Rà soát, kiện toàn và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và làm công tác thống kê ở cấp trường.

5. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

a) Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, dạy môn Tin học, dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet tới các trường.

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

c) Đầu tư mua sắm thiết bị dạy học trực tuyến phục vụ nhà trường, giáo viên và học sinh; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy học trực tuyến cho học sinh và giáo viên ở những nơi còn khó khăn; đề nghị các nhà mạng trên địa bàn có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về dịch vụ Internet (*đặc biệt là giảm giá cước 4G*) cho học sinh, giáo viên và nhà trường sử dụng dạy học trực tuyến (*Nếu có*).

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Công tác tuyên truyền

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh về vai trò, tầm quan trọng của công nghệ thông tin, xu thế chuyển đổi số trong phát triển giáo dục.

- Kịp thời triển khai các văn bản chỉ đạo của các cấp, các ngành ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực quản lý và giảng dạy

2. Tăng cường đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, các phần mềm phục vụ quản lý, giảng dạy

- Rà soát đề xuất đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo hiện đại, đồng bộ: Hệ thống đường điện, đường truyền Internet, thiết bị wifi, máy tính, máy chiếu, tivi, máy in, máy scan, máy quay, máy chiếu đa vật thể... đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy; đáp ứng chuyển đổi số trong giáo dục.

- Thực hiện sử dụng tài khoản email công vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Phối hợp các đơn vị cung cấp dịch vụ nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền Internet, phát triển các phần mềm quản lý, giảng dạy đáp ứng các yêu cầu về chuyển đổi số; số hoá trường, lớp; đảm bảo sự đồng nhất.

- Phát triển cổng thông tin điện tử ngành, tích hợp các nền tảng trực tuyến tạo thuận lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh tiếp cận, nắm bắt thông tin, thực hiện các dịch vụ trên cổng thông tin điện tử.

3. Bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ về năng lực, kĩ năng công nghệ thông tin

- Phát huy vai trò của giáo viên tin học trong khai thác các phần mềm, công cụ trong quản lý, giảng dạy; thực hiện chuyển đổi số trong nhà trường.

- Tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực, kĩ năng công nghệ thông tin cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, nhằm đáp ứng nhu cầu triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy.

4. Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng công tác xây dựng trường học điện tử, cụ thể: số hoá hệ thống hồ sơ sổ sách; khai thác, ứng dụng các phần mềm trong quản lý, giảng dạy; quản trị, phát triển cổng thông tin điện tử.

- Tổ chức tham quan, học hỏi các mô hình chuyển đổi số của các đơn vị, triển khai, áp dụng những mô hình phù hợp với điều kiện kinh tế, thực tiễn của nhà trường.

- Phối hợp với các nhà cung cấp các giải pháp công nghệ thông tin, hỗ trợ nhà trường thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực quản trị, quản lý, giảng dạy...

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban lãnh đạo

- Hiệu trưởng xây dựng Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số, triển khai các bước thực hiện theo quy trình, trong quá trình triển khai cần chú ý các tiêu chí đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

- Phó Hiệu trưởng báo cáo cuối học kỳ, cuối năm học, tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT thực hiện chuyển đổi số năm học 2023- 2024 về Phòng Giáo dục; báo cáo mức độ hoàn thành các tiêu chí đánh giá chuyển đổi số và ứng dụng CNTT năm học để làm căn cứ chấm điểm thi đua.

- Tăng cường việc kiểm tra, đánh giá việc bảo quản, sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin ở đơn vị.

2. Đối với tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung chương trình đưa ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, sinh hoạt chuyên môn.

- Tổ chức các tiết thao giảng, các chuyên đề có ứng dụng CNTT, họp rút kinh nghiệm cho tiết dạy trong các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn để các tiết sau được tốt hơn.

- Động viên GV có kiến thức Tin học hướng dẫn cho các GV còn hạn chế về Tin học trong tổ mình.

3. Đối với giáo viên phụ trách CNTT

- Theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được giao, triển khai, bám sát, hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chuyên môn, văn phòng thực hiện tốt các nội dung thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2023- 2024.

- Triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT hướng dẫn đến các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng và cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Có trách nhiệm bảo vệ, đảm bảo vệ sinh, tham mưu trong việc quản lý, bảo trì, sửa chữa máy tính trong phòng tin học và các phòng làm việc.

4. Đối với giáo viên

- Giáo viên tham gia tập huấn CNTT do Phòng GD&ĐT quận Ngô Quyền tổ chức (nếu có).

